

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2018/TLST-KDTM ngày 30 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Th- ơng mại cổ phần A

Trụ sở chính: đ- ờng Trần H- ng Đ, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Ng- ời đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L — Chức vụ: Tổng giám đốc.

Ng- ời đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Trần Thanh B — Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Nghệ An.

2. Ông Võ Đức T — Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Nghệ An.

3. Ông Nguyễn Văn Q — Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách khách hàng cá nhân chi nhánh Nghệ An.

4. Ông Nguyễn Công D — Chức vụ: Phó phòng xử lý nợ tại chi nhánh Nghệ An, trực thuộc Ban Quản lý và xử lý nợ có vấn đề.

(Theo Giấy ủy quyền số 157/UQ-TGĐ ngày 23/6/2016 của Ngân hàng A).

Bị đơn: Công ty TNHH B

Địa chỉ: khối Liên T, ph- ờng Hòa H, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An;

Ng- ời đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh P - Chức vụ: Giám đốc công ty.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH B có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng thương mại cổ phần A tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 17/4/2018 là 1.670.032.391đ (Một tỷ, sáu trăm bảy mươi triệu, không trăm ba mươi hai nghìn, ba trăm chín mươi một đồng). Trong đó: nợ gốc là 580.000.000 đồng; lãi trong hạn là 708.937.888 đồng, lãi quá

hạn gốc là 282.220.811 đồng và lãi quá hạn lãi là 98.873.692 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 17/4/2018 nếu không trả hết nợ thì công ty TNHH B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay cũng phải được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Về tài sản bảo đảm: Ngân hàng thương mại cổ phần A không có yêu cầu gì.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 - BLTTDS; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, công ty TNHH B thoả thuận chịu 31.050.485đ (Ba mươi một triệu, không trăm năm mươi nghìn, bốn trăm tám mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí là 30.865.986đ (Ba mươi triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn, chín trăm tám mươi sáu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006431 ngày 29/3/2018 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TX Thái Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Sơn

